

Số: 1808 /QĐ-UBND

An Thi, ngày 01 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ ngân sách xã khi Nhà nước thu hồi đất do UBND xã Văn Nhuệ quản lý để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đường Tân Phúc – Võng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 908/TTg-NN ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đường Tân Phúc – Võng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 về việc ban hành quy định bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2024; số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 1016/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện An Thi; số 1142/QĐ-UBND ngày 25/5/2023



về việc phê duyệt Dự án đầu tư đường Tân Phúc – Vĩng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND huyện Ân Thi về việc thu hồi đất tại xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đường Tân Phúc – Vĩng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 188/TTr-TNMT ngày 01/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ ngân sách xã khi Nhà nước thu hồi đất do UBND xã Văn Nhuệ quản lý để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đường Tân Phúc – Vĩng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên. Cụ thể như sau:

1. Diện tích đất thu hồi lần 2: 31.557,9m² đất do UBND xã Văn Nhuệ quản lý. Gồm có:

- + Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 5.267,2m²;
- + Đất bằng chưa sử dụng (BCS): 12.147,9 m²;
- + Đất thủy lợi (DTL) : 3.164,5 m²;
- + Đất giao thông (DGT): 10.978,3 m².

2. Mục đích sử dụng đất: Để thực hiện Dự án đường Tân Phúc – Vĩng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên tại xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

3. Tổng kinh phí hỗ trợ ngân sách xã khi Nhà nước thu hồi đất do UBND xã Văn Nhuệ quản lý: 2.524.632.000đồng (bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng).

- Hỗ trợ diện tích đất chuyên trồng lúa nước (LUC):

$$5.267,2m^2 \times 80.000\text{đồng}/m^2 = 421.376.000\text{đồng}.$$

- Hỗ trợ diện tích đất bằng chưa sử dụng (BCS):

$$12.147,9m^2 \times 80.000\text{đồng}/m^2 = 971.832.000\text{đồng}.$$

- Hỗ trợ diện tích đất giao thông (DGT):

$$10.978,3m^2 \times 80.000\text{đồng}/m^2 = 878.264.000\text{đồng}.$$

- Hỗ trợ diện tích đất thủy lợi (DTL):

$$3.164,5m^2 \times 80.000\text{đồng}/m^2 = 253.160.000\text{đồng}.$$

4. Kinh phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng (2% x Tổng kinh phí hỗ trợ): 50.492.640đồng (Bằng chữ: Năm mươi triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng).

$$2\% \times 2.524.632.000\text{đồng} = 50.492.640\text{đồng}.$$

Điều 2. Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện phối hợp với Chủ đầu tư và UBND xã Văn Nhuệ thanh toán tiền hỗ trợ ngân sách xã theo đúng các quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường huyện; Chủ tịch UBND xã Văn

Nhuệ; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư huyện và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành./g

Nơi nhận: *g*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cường

Nguyễn Hùng Cường

